TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ	*Sơn Hòa, ngày 02 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Huỳnh Q, sinh năm 1989

Trú tại: khu phố Trung H, thị trấn Củng S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1998

Trú tại: thôn Ngân Đ, xã Sơn H, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Bùi Huỳnh Q và bị đơn chị Trần Thị Bích T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 01 con chung tên Bùi Minh K, sinh ngày 18/01/2019 cho bị đơn chị Trần Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn anh Bùi Huỳnh Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi 01 con chung mỗi tháng 2.000.000đ; Phương thức cấp dưỡng theo từng tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng

chấm dứt trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân & gia đình.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Nguyên đơn anh Bùi Huỳnh Q tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình và án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014742 ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa nên không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND H. Sơn Hòa (02);
- Chi cục THADS H. Sơn Hòa (01);
- UBND tt. Củng S (01);
- Đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tâm